

Phẩm 29: DUYÊN GIÁC

Người theo Duyên giác mà chẳng tự biết, đã phát đạo chân chánh vô thượng, chẳng thọ chân pháp với thiện hữu, tự chuyên làm ngược lại. Giả sử phụng trì giáo pháp sáu Độ vô cực mà lại có tướng, muốn được tôn hiệu ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, oai thần đáng tôn trọng, mà chẳng biết dùng quyền xảo khéo léo. Phật hiện sắc thân mà trái lại bảo là có thân, liền rơi vào Duyên giác.

Như có người muốn thấy biển lớn lại đi đến ao hồ, sông ngòi, ở đó tìm của báu chỉ lượm được thủy tinh, ngọc minh nguyệt nhỏ, tự cho là đã lấy được kim cương sáng chói. Từ tâm Bồ-tát mà trở lại thói tâm, chẳng hiểu pháp không xuất nhập của Như Lai, không mà vô hình, đạo không có ba đời quá khứ, vị lai, hiện tại, nhưng gọi kiến giả về không là định, mà không hiểu biết vừa hành không, vừa cứu độ ba cõi, chẳng có khả năng tiến bộ. Trên thì không bằng Phật lại vượt hàng đệ tử, dừng ở giữa chừng. Như có người muốn thấy Thiên đế nhưng thấy vua biên cương thì cho là Thiên đế, muốn học Chánh giác mà tâm có giới hạn, chẳng hiểu tuệ sâu xa, trở lại rơi vào Duyên giác, cũng giống như thế. Nếu có tâm này, Phật bèn chỉ bày dẫn dắt pháp Duyên giác.

Ví như có trưởng giả, tuổi đã già nua, con cái lại đông, có ngôi nhà to lớn, cột trụ lâu ngày bị mục, trong nhà lại phát hỏa. Các đứa con buông lung đam mê theo năm dục, chẳng hay biết tai họa này. Khi ấy người cha nghĩ: “Ngôi nhà này quá cũ lại bị lửa đốt, e sợ cột ngã, ngôi nhà sập xuống, nên tính sao đây.” Người cha muốn bày phương tiện khuyến dụ các người con thoát ra khỏi nạn lửa. Người cha ở ngoài trong trời nhạc hay, bảo người kêu các con:

–Sẽ cho các con voi, ngựa, xe cộ, ngọc ma-ni.

Các con từ xa nghe tiếng nhạc lại được lệnh cha đều chạy ra khỏi nhà đi đến chỗ cha. Cha liền cho các con các xe cộ báu tốt... mà không thiên vị. Các con thưa:

–Thưa cha tôn kính! Cha kêu chúng con ra hứa cho đồ châu báu, nay đây tại sao chỉ một loại như nhau?

Trưởng giả đáp:

–Ngôi nhà chúng ta đã cũ, cột cái mục hư mà trong nhà lại phát hỏa. Cha sợ cột ngã đè chết các con, cho nên trời nhạc kêu các con ra lòng cha mới an. Các con đều là con của cha, cha thương như nhau nên đều cho xe cộ quý báu.

Phật dạy: “Ngôi nhà cũ ấy là ba cõi, cột mục nát muốn ngã là họa hoạn ba độc xoay vần nơi sinh tử, cột bên trong chấy là các niệm tướng. Trưởng giả là Như Lai, các con phóng dật là đam mê dục nơi ba cõi, trời kỹ nhạc là Phật thuyết giảng về tội phước, kêu các con ra hứa cho đồ vật là hiện bày giáo pháp ba thừa các con đều ra, cha cho của báu như nhau là Đại thừa, không có ba thừa. Khi sắp diệt độ, mới biết rõ.”

Bài tụng rằng:

*Ví như có trưởng giả
Có rất nhiều con cái
Tự mê năm dục lạc
Ở trong ngôi nhà cũ.
Cột mục như muốn ngã
Trong nhà lại phát hỏa
Cha sợ nhà sập đổ
Đè chết các con mình.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nên trởi các nhạc hay
Con ra cho như nhau
Phật - Thế Tôn cũng thế
Do tâm Duyên giác thành.
Đến khi sắp diệt độ
Đức Phật đến đứng trước
Chỉ bày một giáo pháp
Là Đại thừa mà thôi.*

Người tu hành khởi ý muốn cầu Đại đạo, chẳng biết vốn là không, chấp trước ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của sắc thân Phật, Đấng tôn quý trong loài người.

Ví như có người nghe tên vua Chuyển luân vương ở bốn phương, làm chủ bốn châu thiên hạ, có bảy báu, có cả ngàn người con sức khỏe đều dững mãnh, thành rộng và dài, Đông Tây dài bốn trăm tám mươi dặm, Nam Bắc hai trăm tám mươi dặm, ở giữa có điện lớn vuông vắn bốn mươi dặm, giường tòa bằng bốn báu; dân chúng đông đúc, ngũ cốc dồi dào, sung sướng vô cùng; âm thanh kỹ nhạc có mười hai bộ; phu nhân, thê nữ có tám vạn bốn ngàn; các nước vua cai trị tới tám vạn bốn ngàn; voi ngựa, xe cộ số lượng cũng vậy.

Vua có bốn đức: Trưởng giả, Phạm chí, dân thường, dân nơi nước nhỏ đều tôn kính Thánh đế, như con phụng sự cha. Vua luôn nghĩ thương họ như mẹ thương con, điều vua dạy bảo đều thọ nhận làm theo, xa gần quy phục, như thờ người kính trời nường đất mà sống được.

Lại có bốn đức không lạnh, không nóng, mới sinh không đói khát, suốt đời chưa từng bệnh, Thần linh hết lòng phù hộ. Người nghe việc ấy muốn đến yết kiến vua, tín mộ Thánh giáo, liền khởi hành. Dọc đường mệt mỏi, thấy một con đường khác, thuận chân rẽ vào thấy một thành lớn, dân chúng đông đúc, rừng cây, sông ngòi, vui không kể xiết cho đó là thành quách, là cảnh giới của Thánh vương bèn dừng lại nơi ấy. Nhưng nơi này tuy vui vẻ mà lại là chốn của quỷ thần, người ấy chẳng biết.

Khi đó, có Thiên vương tên là Hưu Tức liền gặp người ấy giải thích cho biết chỗ này chẳng phải là nơi của Thánh vương mà là của quỷ thần. Chuyển luân thánh vương oai đức cao vời; bấy giờ, người kia mới vui mừng gần gũi theo phụng sự.

Nếu có người phát tâm học đạo Bồ-tát mà chẳng hiểu rõ nghĩa sâu, chẳng phân biệt không, gặp đời không có Phật, ra vào chốn vắng lặng, ở bên gốc cây, quán sát vạn vật là vô thường, khổ, không, thân chẳng tồn tại dài lâu mà chẳng rõ vốn là không; mới đắc Duyên giác tự cho là thành; khi sắp Nê-hoàn Phật hiện ra trước, chỉ bày đại pháp giáo nghĩa thâm diệu, mười hai nhân duyên vốn không có cội gốc, hiểu rõ gốc ngọn đều không, không có quá khứ, vị lai, hiện tại. Đại Từ, đại Bi thì không thấy ba cõi, không có tướng Nê-hoàn, mới thành chánh chân, độ thoát tất cả.

Bài tụng rằng:

*Ví như có người cầu Thánh vương
Lại thấy một thành cho là cõi
Của các tiểu vương nhớ Chuyển luân
Trong đó vui chơi cho là sướng.
Thiên vương Hưu Tức tới gặp gỡ
Cho biết rằng đây là nước quỷ
Chẳng phải là đại đế chuyển luân*

*Khi ấy mới kinh hoàng tự biết.
Liên khởi hành đến cõi Đại vương
Thấy oai thần đức độ cao vời
Con từ lâu mê mờ chẳng rõ
Nay thường theo hầu phụng Thánh vương.
Muốn học đạo cả mà chẳng hiểu
Rơi vào Duyên giác cũng như vậy
Sau nhận hạnh nhiệm mầu của Phật
Mới đạt được chân đạo Vô thượng.*

*Oai đức Phật sáng rõ
Đức ấy cứu chúng sinh
Tâm bình đẳng độ hết
Trừ diệt danh ba độc.
Thoát hẳn khổ sinh tử
Đạo do trí tuệ thành
Thanh tịnh như mặt trời
Phá bóng tối ba cõi.*

M

Phẩm 30: BỒ-TÁT

Người tu hành tu hành tự tư duy: Con người ở trong sinh tử, giống như bánh xe quay lộn lên xuống mà không rời mặt đất; trước sau như vậy, họa hoạn qua lại chẳng lìa ba cõi, đều là do ngu si chẳng biết vốn là không, cho là có bốn đại thật, nương vào đó là vững chắc. Lại như có người thấy huyền thuật biến hóa hình người mà cho là người thật, chẳng biết là do biến hóa thành. Người ngu cũng vậy, tham đắm “ngã của ta” cho là thân mạng, chẳng hiểu thể của nó là địa, thủy, hỏa, phong.

Ví như có bọn người đi xa, muốn đến chơi ở nước khác, từ lâu nghe có tai nạn dọc đường nên thường lo lắng sợ có giặc cướp, nhìn quanh bốn phía, xa thấy những ngọn núi có các tảng đá, và cây cối cho là có giặc cướp, cởi ngựa, số cả trăm, ngàn, tự nhủ, biết tính sao đây? Rồi mạnh ai nấy chạy, tán loạn, chẳng biết trốn đâu. Trong đó có người dẫn đường, kêu nói với mọi người:

–Chớ nên bỏ chạy đến chỗ nạn lớn, không có nước nổi! Hoặc gặp khốn cùng, chẳng cứu được mạng; hoặc khốn khó túng quẫn, mới trở về lại, tới lụi đã lâu, lại thêm khổ nhọc; của cải mất sạch, nương tựa vào đâu; rách rưới đói lạnh, lại phải nhờ vả, đem thân mình nương gởi nhà giàu. Hãy tự an tâm cùng nhau khuyển hóa, sai người thám thính, nếu không có giặc thì nên đi tới. Giả sử có giặc đến thì quyết chí cùng đánh, khiến giặc tan chạy. Vì sao? Vì một người liều chết, mười người chẳng đương; mười người liều chết, trăm người chẳng đương; trăm người liều chết thì ngàn người chẳng đương; ngàn người liều chết thì vạn người chẳng đương; vạn người liều chết thì tung hoành thiên hạ.

Mọi người nghe theo, không còn chạy nữa, đều đứng yên lại, đợi sai người thám thính. Chỉ thấy các loại cây cỏ ngói đá, hoàn toàn không có giặc cướp. Mọi người đều vui mừng. Bấy giờ mới tiếp tục đi, cho người dẫn đường là vô song, trí tuệ thông suốt, thật hiếm có trong đời; cử động tới dừng đều tuân theo lệnh của người ấy; không dám chống lại.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát đại nhân tu hành cũng vậy, vì tất cả mà hướng dẫn, giảng giải ba cõi là không, tất cả như biến hóa, năm ấm như huyễn; chẳng chán sinh tử mà diệt thân, hóa độ khắp mười phương, chỉ bày con đường chân chánh, ngợi khen Bồ-tát lâu xa không bạn; lăn lộn trong ba cõi độ thoát sinh tử; đệ tử chí nhỏ thường ôm lòng sợ sệt, chỉ muốn diệt thân chẳng màng tất cả; chẳng được cứu cánh nên lại thoái lui. Từ khi mới phát ý người thông minh nhân đây nghe lời giáo huấn của Bồ-tát đều phát tâm cầu đạo Vô thượng chân chánh.

Bài tụng rằng:

*Bồ-tát vì người tu giảng giải
Tất cả là không thân như huyễn
Nhân duyên hợp thành có thân này
Tâm luôn bất chánh chạy theo tà.
Ví như người buôn, buôn bán xa
Xa thấy cây rừng cho là giặc
Ai cũng sợ hãi đều chạy lánh
Đạo sư giảng giải tâm mới an.
Bồ-tát cũng vậy, giảng nghĩa không
Vì tất cả người rộng nói pháp
Chỉ cho đệ tử đạo sâu xa
Như mặt trời mọc xua mây mờ.*

Bồ-tát học đạo dần dần tiến tới đạt trí tuệ cao tột. Dựa vào sáu Độ cao xa, phân biệt nghĩa không, tích lũy công đức trải qua vô kiếp mới đắc quả Phật. Ví như có người tuổi trẻ ra làm quan, mới đầu thì nghèo khổ sau chuyển thành giàu to, cầu làm Thừa ủy, rồi thành Lệnh trưởng, tấn hai ngàn thạch sau thăng Châu mục, Tứ chinh, Công khanh đại thân; rồi dần đến Đế vương, Chuyển luân thánh vương, Thiên đế phạm tôn. Hành đạo Bồ-tát học theo thứ lớp cũng y như vậy, dần dần phát ý Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Nhất tâm, Trí tuệ, kiểm chế sáu tình, trừ khử ba độc, sự che khuất của ấm, suy, hướng đến pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện, đạt tới nẻo Bất thoái chuyển, gần hoàn thành đầy đủ mọi việc, ở quả vị Nhất sinh bổ xứ. Giống như mài gương, tẩy, đập, sửa bằng phẳng miếng thiếc, dần dần làm cho trơn láng mới phát ánh sáng; dần dần tập hành sáu pháp Ba-la-mật, tích công lũy đức, kiếp số chẳng thể tính đếm, tự chứng đắc quả vị Phật, khai độ mười phương.

Bài tụng rằng:

*Như người trẻ làm quan
Thừa ủy rồi Lệnh trưởng
Hai ngàn thạch Châu mục
Tứ chinh đến Công khanh.
Đại vương rồi Chuyển luân
Nhật nguyệt, Thiên đế Thích
Bồ-tát cũng như vậy
Tích công đức dần dần.
Hành sáu Ba-la-mật
Tu cho đắc Phật quả
Giáo hóa mười phương chúng
Đều khiến được an lạc.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát học định tinh chuyên nhất tâm, dần bỏ các cấu, tâm chí biến hóa. Ví như có người muốn đi vào biển, ngày lại tháng qua cứ vẫn tiến hành, chẳng hề thoái lui. Tuy bị đói rét, chưa từng lay chuyển, chẳng kể khổ nhọc, mệt mỏi, xa gần, đi chẳng nghỉ ngơi, mới tới bờ biển, cùng mọi người lên thuyền, vào biển tìm kiếm châu báu. Tuy biết có ba nạn nhưng chẳng lấy làm run sợ, đến cung điện, chỗ ở của vua Đại Long vương, theo cầu xin ngọc báu Như ý tuyệt diệu để chu cấp cho kẻ cùng khổ. Long vương cấp cho, bảo là bố thí tất cả chớ đừng nuôi tiếc. Mọi người đều nhờ vào ánh sáng của viên ngọc, nhưng ngọc chẳng hao giảm. Người ấy được ngọc, tạ ân và vội vã trở về, khắp cả nước đều được an ổn.

Bồ-tát cũng vậy, hành đạo với tâm bình đẳng, muốn cứu chúng sinh phải Từ bi hoan hỷ, hộ trì, nhất tâm nghĩ đến Phật dù bất kỳ ở đâu cũng tinh chuyên hướng về, chưa từng bê trễ, bảy ngày, mười ngày, ba tháng một năm chẳng khởi tưởng dục, nhất tâm hướng Phật và hóa độ chúng sinh, nương vào giáo pháp sâu rộng của Đại thừa, thấy mười phương Phật, thọ giáo đặc định, vì tất cả giảng thuyết Tam-muội bất động. Ví như từ Long vương được ngọc Như ý, ban cho khắp mọi người. Ví như có người nghe trên cõi trời có ngọc nữ, đoan chánh, đẹp đẽ, ý muốn đến xem mà không có thần túc, sớm tối tư tưởng nằm ngồi chẳng quên. Trải qua bao nhiêu năm chưa từng xao lãng, nên ở trong mộng thấy được ngọc nữ ngồi đứng tới lui. Bồ-tát cũng vậy, nhất tâm tư duy đến bất cứ Phật ở phương nào, lâu năm chẳng dứt thì chứng đắc Tam-muội, kiên quyết hành trì chẳng lười mỏi, nhiều kiếp chẳng nản thì đạt đến quả Phật. Bồ-tát hành đạo đại Từ, đại Bi xót thương tất cả.

Xưa có một người mù chẳng thấy ánh sáng mặt trời, trong lòng lo buồn áy náy: “Tuy có ánh sáng mặt trời mà mắt ta đui mù chẳng thấy, phải làm sao đây?” Tìm được thần sư cho uống cam lồ, nội bệnh tiêu trừ mắt được sáng tỏ, thấy được ánh sáng mặt trời, quan sát tám phương trên dưới và muôn dân. Lúc mới phát đại tâm, sáu nhập, năm ấm, ba độc chưa trừ thì chẳng thể thấy được chư Phật mười phương. Từ khi thành tựu thọ pháp Bồ-tát, thâm nhập giáo lý hành bốn Đẳng tâm, rõ ba cõi là không liên đắc Tam-muội thấy mười phương Phật. Từ định ý đứng dậy cứu giúp chúng sinh. Ví như châu báu đặt trên thủy tinh, như dùng đồ vật gì đó đựng lưu ly thì màu sắc của lưu ly khiến cho đồ vật đó có cùng hình tượng. Bồ-tát cũng thế, nhất tâm nghĩ đến Phật, không có niệm khác, liền đắc định ý thấy mười phương Phật. Do oai thần của Phật đạt được bốn đức thấy Phật Thế Tôn.

Bài tụng rằng:

*Ví như có người đi vào biển
Chưa từng biếng trễ, đến mới thôi
Cùng người lên thuyền đến Long vương
Xin ngọc Như ý - châu báu lớn.
Cho khắp tất cả đâu cũng nhờ
Bồ-tát cũng vậy, hành bốn ân
Đại Từ, đại Bi, hành đại đạo
Nhất tâm tinh tấn pháp Tam-muội.
Như người nghe trời có ngọc nữ
Sớm tối tư tưởng mộng được thấy
Bồ-tát cũng thế, luôn tinh tấn
Thấy mười phương Phật khắp mọi nơi.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Lại như người mù nghĩ mặt trời
Lương y trị khỏi, mắt liền sáng
Bồ-tát cũng vậy, chuyên hướng Phật
Chưa từng dừng nghĩ, chẳng thoái chuyển.
Như châu báu đặt trên thủy tinh
Lần lượt ánh sáng chiếu khắp nơi
Định Tam-muội Bồ-tát cũng vậy
Từ Phật thọ giáo, hóa độ khắp.*

Bồ-tát tích lũy công đức, muốn độ tất cả thị hiện như cha, thị hiện như mẹ, thị hiện như con, thị hiện như thân... Bình đẳng không sai khác, vì năm đường chúng sinh chịu cực khổ vô cùng mà chẳng cho là khổ. Tuy trải qua họa hoạn sinh tử trong năm đường, cái khổ của địa ngục, cái căm giận của ngạ quỷ, cái náo hại của súc sinh, cái tai ách theo sinh tử của cõi trời, cõi người mà tâm chẳng khuynh động, hành đại Từ bi đối với bốn ân không nản, cứu giúp mười phương khỏi các niêm tưởng.

Ví như ánh trăng kia khi mới mọc thì nhỏ như sừng dê. Lần lớn lên cho đến tròn đầy, ánh sáng chiếu khắp độc sáng giữa các sao; thứ lớp học đạo, hành pháp Bồ-tát: Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Nhất tâm, Trí tuệ, trải qua vô số kiếp siêng năng khổ hạnh, thân tâm tương ứng, ngôn hành hợp nhất, nghĩ mười phương chúng sinh như cha mẹ, không có thân, sơ.

Ví như trồng cây, ban đầu nảy mầm, sau mọc thành, thân, cành nhánh, lá, hoa, quả, dần dần nên hình. Tu hành cũng như thế, khi mới phát ý, hoan hỷ hướng Phật; dùng tâm hoan hỷ đạt được sự chấm dứt cõi ác, thành tựu sáu pháp Ba-la-mật, nhập vào phương tiện khéo léo, đạt pháp Nhẫn bất khởi, nhất thiết Phật tuệ, mà chuyển pháp luân, thị hiện diệt độ, phân bố đại pháp, đời sau nhờ ân.

Giống như có người muốn xây nhà lớn, trước san bằng mặt đất, kế đến đắp nền, dần dần xây tường, mới thành cao lớn; dùng loại gỗ tốt quý làm rường cột vững chắc, dùng ngói lợp lên, bùn đất bôi trét; làm xong xuôi rồi, sáng sửa khoáng đãng; tường trắng, cột đỏ, nghiêm trang đẹp đẽ. Sau đó, mời bà con thân tộc, bạn bè, hàng xóm... khắp cả, ăn uống, trổ nhạc rất vui vẻ.

Bồ-tát cũng thế, chứa hạnh vô lượng, chẳng vì khổ nhọc mà lưỡi biếng chán nản; thấy chúng sinh kia, xoay vần nơi năm đường, tử sinh lẫn lộn như đá mài bất định nên phát đại Từ bi, trí tuệ không bị che khuất, muốn cứu độ tất cả, giống như hư không, bao trùm tất cả, đạo đức đã thành, hiện cả ba cõi, biểu thị sắc, thân ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, chúng sinh thấy đều vui mừng; vì mười phương chúng sinh mà gầm tiếng gầm của sư tử, tất cả nghe tiếng, thấy đều quy phục, theo bốn tâm mình, thành hạnh ba thừa.

Khi ấy, tụng rằng:

*Bồ-tát mới phát tâm
Thương yêu khắp mười phương
Như cha, mẹ, con, thân
Bình đẳng, chẳng mong cầu.
Dần dần phát thành tích
Như cây mọc mầm, thân
Đến cành lá hoa quả
Công người trồng chẳng phí.*

*Bồ-tát cũng như thế
Phụng hành đạo, dần dần
Công đức sẽ tròn đầy
Bình đẳng, rất an lành.
Giống như xây nhà lớn
San đất xây nền, tường
Dần dần thành cao lớn
Che lợp, rất hoàn chỉnh.
Mời bà con, làng xóm
Ăn uống, ca nhạc vui
Bồ-tát cứu chúng sinh
Độ thoát, ban ánh đạo.*

Thế nào gọi là vượt sự tu hành, vừa phát đạo ý đã đạt Bất thoái chuyển, không do đâu phát sinh mà thành tựu đầy đủ A-duy-nhan? Do nhân duyên đặc biệt nào mà đầy đủ hạnh Bồ-tát như vậy?

Hiểu rõ ba cõi là không, năm ấm không có chỗ nương, bốn Đế không có cội gốc, duyên tưởng mà sinh; mười hai nhân duyên si là đầu mối, quán sát đầu mối của si không có nơi chốn; có đắm vào mong cầu thì gọi là si; người trí hiểu rõ là không có.

Ví như nhà ảo thuật trở lại xem người hóa hiện ra, chẳng thấy có người. Bồ-tát cũng thế, thức tỉnh ba cõi là không, giống như bóng nước, như mộng huyễn, như cây chuối, như tiếng vang trong núi sâu, chỉ có tiếng vang mà không có thật. Xưa có người nằm mộng, thấy có một nước dân chúng đông đúc, vua rất nghiêm khắc, quần thần phụng sự, chẳng dám trái ý, ngũ cốc dồi dào, y phục sắc sỡ, xướng ca vui vẻ. Người ấy thấy rồi vui mừng ngắm xem, đi đến yết kiến quốc vương, nhà vua liền lập làm đại thần, ban cho quan chức, nô bộc, tùy tùng, ruộng nhà, bầy báu, vui mừng không xiết. Lại thấy mình bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, hóa thân lừa, ở trong bầy cất tiếng kêu. Bỗng nhiên lên cõi trời, cung điện bằng bảy báu, cùng vui vầy với ngọc nữ. Từ mộng tỉnh dậy chẳng thấy gì hết, tự hiểu rõ năm đường như mộng, tất cả vốn không chẳng nắm bắt được. Phân biệt tuệ này thì chẳng thoái chuyển, đạt chỗ vô cùng, quyền tuệ đầy đủ, thông suốt đại đạo, quán tâm như huyễn, năm ấm, sáu nhập thì giống như quần thần; pháp sắc, thanh, hương, vị, xúc, ở trong năm đường đều giống như người kia tỉnh mộng, thấy không có cái thấy, cũng không có mộng tưởng. Đó gọi là siêu việt, đạt đến Trí tuệ ba-la-mật mà chẳng dựa vào thứ lớp.

Bài tụng rằng:

*Thân người và năm ấm
Quán chúng không chỗ nương
Bốn Đế, mười hai duyên
Tất cả đều như huyễn.
Như ban đêm mộng thấy
Một nước rất an vui
Vua lập làm đại thần
Ca nhạc và giàu có.
Vào địa ngục, ngạ quỷ
Làm lừa cất tiếng kêu
Lên trời điện bảy báu*

*Tĩnh dậy, chẳng thấy gì.
Người trí quán ba cõi
Năm ấm đều như mộng
Vì rõ không nơi chốn
Mới đắc Nhãn bát khởi.
Đạo pháp chẳng xa gần
Như không, không sở xứ
Tâm không, rõ vốn không
Bỗng như ánh mặt trời.
Trí tuệ ngay lúc ấy
Không được cũng không mất
Đạo không có ba đời
Ngộ rồi vốn như như.*

Sao gọi là vượt qua sự tu hành?

Con người vốn là một, do chẳng hiểu biết nên khởi chấp cái ngã của ta, vừa đắm chấp liền bị ràng buộc, mà cầu giải thoát; chẳng đắm chấp thì không bị ràng buộc, cần gì cầu giải thoát. Ví như có năm hiện tượng ở trong hư không là mây, mù, bụi, khói, tro chẳng thể làm dơ bẩn hư không kia. Tâm vốn như hư không, cái độc của năm ấm giống như năm hiện tượng nọ, chẳng che lấp được. Hiểu rõ tâm vốn vô hình, trí tuệ không ngăn ngại, vào sâu pháp nhãn chẳng theo thứ lớp.

Ví như có người từng là thường dân, nhà rất túng thiếu, đi đến chỗ Phật, theo đàn-việt xin ăn, phát khởi hảo tâm:

–Thân con do tội lỗi từ đời trước chẳng thể bố thí, nay bị nghèo khó, áo chẳng che thân, cơm chẳng no miệng lại chẳng làm phước, ăn nhờ cơm Phật. Nếu con có của cải sẽ cúng dường Phật và Thánh chúng, chu cấp đầy đủ cho người thiếu thốn nghèo cùng.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn và Thánh chúng đều tự lui ra. Người ăn xin tự trách: “Ta vốn bạc phước, chẳng thể làm việc phước đức, chịu cảnh thiếu thốn.” Nghĩ vậy rồi, nằm dưới bóng cây, khi mặt trời chiếu xiên, các bóng cây khác đều di chuyển, nhưng bóng dưới cây chỗ người ấy nằm không di chuyển, bụi bặm trên thân thể đều được trừ sạch, tự nhiên có oai đức. Khi ấy, quốc vương băng hà, đang cần hiền nhân để nối ngôi, chiêu mộ khắp nơi trong cả nước chỉ thấy người ăn xin có oai đức khác thường, bóng cây phủ che như tàng lọng, sứ giả đến thưa với quần thần, ca ngợi oai đức của người ấy, dân chúng đều vui mừng chuẩn bị xa giá để nghênh đón, lập làm quốc vương. Lên ngôi hoàng đế rồi, chấn hưng đức hóa khắp cả nước, cúng Phật và Thánh chúng. Người ở trong cái khổ sinh tử của năm đường, năm ấm, sáu nhập, mười hai nhân duyên, nghe giáo pháp sâu xa của Phật, bản thân không có trí tuệ nhưng tâm đại Từ, đại Bi trội hơn tất cả. Tuy muốn độ người mà chẳng thấy có người độ và không có đối tượng được độ, chẳng thấy có ngã của ta, ba cõi như tiếng vang, tất cả đều vô ngã. Giống như hư không, siêu nhập trí tuệ, pháp Bất thoái chuyển được Nhất sinh bất tử. Không từ đâu sinh gọi đó hữu đức mà không có sở đắc. Ví như mặt trời mọc thì bóng tối tiêu tan trở thành bình đẳng, không có thân sơ, chẳng thấy có ràng buộc cũng không có giải thoát. Cũng như núi vàng không do tạo tác, người tìm vàng hiểu biết tự do đến đó mà lấy, chẳng hề thấy khó nhọc. Con người vốn thanh tịnh không cấu uế, hiểu rõ tuệ này liền vào cửa đạo không có chướng ngại giống như hư không tự trong sạch, chứ không có ai làm trong sạch.

Bài tụng rằng:

*Như người từ lâu nghèo
Theo Thánh chúng xin ăn
Trở lại tự trách mình
Xưa ta chứa tội lỗi.
Liên phát tâm cung kính
Nghĩ thương khắp chúng sinh
Nếu được làm đế vương
Chấn phát cho muôn dân.
Rồi nằm dưới bóng cây
Bóng cây che thân hình
Sứ giả thừa quần thân
Đến nơi để nghênh đón.
Lập lên làm quốc vương
Phụng Phật và Thánh chúng
Bồ-tát cũng như thế
Siêu vượt, hiểu vốn tịnh
Phước đức cao vời vợi
Độ thoát chut quần sinh
Hư không chẳng bị nhớp
Tâm tịnh như hoa núi
Cứu giúp khổ năm đường
Khiến trừ sợ sinh tử
Như trăng sáng ngày rằm
Riêng tỏa giữa các sao.*

Xưa có một người muốn đến xem Phật là người như thế nào, thân hình ra sao, mục đích của giáo lý là gì?

Tôn giả A-nan trông thấy từ xa, đến trước Phật, bạch:

–Người từ xa đi đến là người nào?

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Là người chưa từng có.

Người ấy đến trước Đức Phật, muốn được nhìn Phật, nhưng chẳng thấy Ngài, thân Phật bỗng nhiên biến khỏi tòa ngai. Người ấy tự nghĩ: “Cố đến xem Phật mà không thấy Ngài.” Quán sát suy nghĩ tại sao vậy. Liên tự hiểu rõ Pháp thân của Thế Tôn vốn không có hình tướng, nhưng vì cái ngã nhân của ta mà hiện ra thân này. Ví như trong núi sâu, người kêu lên thì có tiếng vang, do dội lại mà có tiếng. Pháp thân không có nơi chốn thì vì sao muốn thấy? Vừa tư duy như thế rồi liền đạt được Nhất sinh bổ xứ, không từ đâu sinh, trong ngoài bình đẳng như hư không, siêu nhập Chánh giác.

Bài tụng rằng:

*Xưa có người khởi ý
Muốn gặp Phật Thế Tôn
Để biết ngài ra sao
Lời dạy như thế nào.
A-nan hỏi người ấy
Phật dạy chưa từng có*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thân Ngài chợt biến mất
Quái lạ nương vào đâu.
Tự phát tuệ hiểu rõ
Thân Phật không đi đâu
Tuệ an trụ thể không
Thị hiện ra cùng khắp.
Đạo pháp như tiếng vang
Tâm bình đẳng không oán
Người hiểu nghĩa như thế
Như hư không trùm khắp.*

Bồ-tát phát tâm muốn cứu tất cả, quán thân bốn đại do nhân duyên hợp thành, giống như huyễn hóa, cũng như vật giả chẳng phải sở hữu của ta, chẳng phải của người khác. Giống như ghép gỗ thành người gỗ do vận hành mới cử động, người ngu thấy vậy cho là người thật, người trí tuệ biết rõ đó là gỗ ghép lại, không có người. Tất cả ba cõi đều không, như sắc, thốmg, tưởng, hành, thức, mười hai nhân duyên vốn không có sự qua lại, như bóng dưới nước không có hình tướng hành giả như vậy, siêu nhập thành trì Chánh pháp.

Bài tụng rằng:

*Bồ-tát mới phát tâm
Hiểu bốn đại vốn không
Xem sinh tử Nê-hoàn
Tất cả đều giống nhau.
Ví như mượn vật người
Thường trả lại chỗ cũ
Chẳng nghĩ về nhân ngã
Trừ bỏ các tối tăm.
Chẳng thấy tâm ý thức
Đạo sáng vượt biển sông
Tam giới như huyễn hóa
Bồ-tát thọ phúng tụng.
Năm đường như dạn nắng
Các ác là giống Phật
Khuyến hóa kẻ chưa hiểu
Pháp thân chẳng chuyển động.*

Hoặc người trí tuệ tự nhiên phát ý: Sự tu hành của Như Lai không do lời nói mà đạt đến chánh giác, như ánh mặt trời đồng thời chiếu khắp. Người hiểu nghĩa không thì không có quan niệm đạo tục, bình đẳng như hư không, vĩnh viễn vắng lặng chẳng thể gọi tên. Ví như trong ao bùn giữa đồng trống, không có gieo trồng tự nhiên mọc lên cây hoa sen xanh, hoa phù dung. Bồ-tát cũng vậy ở trong ân ái, hoạn nạn của ba cõi bỗng nhiên phát tuệ, chẳng thấy sinh tử, chẳng trụ Nê-hoàn, giáo hóa tất cả khiến đến an lạc.

Bài tụng rằng:

*Ngay khi phát tâm làm Bồ-tát
Phân biệt nghĩa không hiểu ngọn ngành
Vì nhập đạo pháp không gì thiếu*

*Đầy đủ trí tuệ đạt thân thông.
Giống như hoa sen xanh tại bùn
Như Lai phát ý thành Bồ-đề
Giáo hóa tất cả loài chúng sinh
Đều trụ pháp môn thành Chánh giác.
Hoa xanh trong bùn sạch tốt tươi
Bốn loại màu dụ cho bốn đẳng
Nhất sinh bổ xứ vượt thứ lớp
Sức mạnh hơn định Thủ-lăng-nghiêm.*

Bồ-tát tu đạo giống như chim bay trong hư không không gì vướng mắc, vì lấy hư không làm chỗ nương nên chẳng sợ hư không. Bồ-tát cũng vậy, trong khoảng khắc phát ý liền nhập đạo tuệ, đầy đủ phương tiện quyền xảo, tâm bình đẳng như hư không, không dừng ở nơi đâu, chẳng lìa sinh tử, không ưa Nê-hoàn đều chẳng tăng giảm.

Ví như năm loại màu sắc sắc sỡ khác nhau đều sinh từ thảo mộc; rễ của thảo mộc đều phát sinh từ đất, dưới đất có nước, dưới nước có gió, gió do không mà có. Như vậy tìm căn nguyên đều không sở hữu. Giống như mây nổi bỗng có hơi đến, không biết đến đâu. Bồ-tát cũng thế, hiểu rõ ba cõi là không giống như gió thổi không thể dừng lại, hễ chấp có ngã của ta liền có ba cõi, chẳng thấy có ngã, đâu chấp có bỉ, chẳng rõ vô minh, vô tịnh, bất tịnh. Liền nhập bốn vô cũng không xuất nhập.

Ví như xưa có con trùng nhỏ, trong ruột có kim cương, ở bên bờ biển. Đại thọ Diêm-phù cao bốn ngàn dặm, cây bị chấn động, không thể đứng yên, thân cây hỏi:

– Vì sao người bị chấn động, chẳng yên?

Cây đáp:

– Có trùng nhỏ ở trên thân ta nên chẳng yên.

Thần lại hỏi:

– Chim lớn cánh vàng đậu trên mình người, tại sao không động, mà con trùng nhỏ ở trên lại sợ hãi?

Cây đáp:

– Trùng này tuy nhỏ nhưng bụng chứa kim cương, ta không thể thắng được vì vậy lay động.

Con trùng nhỏ ấy là Bồ-tát phát tâm, cây đại thọ ấy là ba cõi. Cây động chẳng yên là Bồ-tát phát tâm vượt đến trí tuệ sâu xa, đạt Nhất sinh bổ xứ, đạt tam thiên đại thiên thế giới, chấn động sáu cách. Chim cánh vàng đậu trên cây không động là các đệ tử tuy đã thành tựu bốn đạo nhưng không có khả năng cảm hóa.

Bài tụng rằng:

*Ví như trùng nhỏ ở trên cây
Run sợ chẳng an cành lá rụng
Bồ-tát, Đại sĩ, cũng như vậy
Siêu thoát thành tựu động ba ngàn.
Tâm ngài kiên cố như kim cương
Độ thoát tất cả họa sinh tử
Đệ tử giống như chim cánh vàng
Ở trong ba cõi chẳng độ ai.*

Bồ-tát rõ tuệ thâm nhập vi diệu, không theo thứ lớp. Ví như có người từ dân được lập làm vua, kẻ phàm phu hiểu rõ về bốn vô, tâm ngang bằng hư không, không

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

có nơi chốn, đạt Nhất sinh bổ xứ. Xưa trong hư không, bỗng có cây thuốc cành lá phủ khắp bốn phía, dưới trên, hơi nó tỏa xuống, ố khí của các cây cỏ độc đều tiêu, nuôi lớn thiên hạ, những con người tốt, lớn nhỏ đều bình an, đất cao làm cho bằng, chỗ thấp thì nâng lên cao thiên hạ thái bình, không có khe hang và các gò núi, bảy báu tự nhiên mưa bằng cam lồ, dân chúng lớn nhỏ ai nấy đều vui mừng cho là ta, vốn có phước, xa lìa các họa, ra vào đi lại không sợ nạn gì, không có nỗi khổ do thú dữ, đao tặc, nhờ cây thuốc tự nhiên mà được bình an mưa thuận gió hòa, ngũ cốc dồi dào, sắc mặt hòa vui, áo cơm tự có, không hề lo phiền.

Giống như đại thọ hốt nhiên sinh nơi hư không, che khắp thiên hạ, nếu có phàm phu ở trong sinh tử bỗng hiểu trí tuệ sâu xa đạt được bốn vô không còn vướng mắc, chiếu khắp thiên hạ thì gọi người ấy là Bồ-tát, phóng ra ánh sáng lớn để thành Phật, trừ tất cả cấu bần nơi tâm, nghiệp, si của con người. Nuôi lớn khiến được an lạc làm cho bốn chúng phụng hành đạo nghĩa. Khiến chỗ cao thấp bằng nhau là làm cho năm đường chúng sinh đạt được tuệ bình đẳng. Bảy báu tự nhiên là bảy Giác ý. Mưa cam lồ là giảng pháp Bồ-tát. Dân chúng an ổn, ngũ cốc dồi dào là sinh tử chấm dứt, đạt năm thân thông, liền đạt nghĩa lớn, đạt Nhất sinh bổ xứ.

Bài tụng rằng:

*Như người dân được lập làm vua
Bồ-tát Đại sĩ cũng như vậy
Hiểu rõ tuệ sâu đến cùng tột
Chứng đắc quả Phật độ mười phương.
Giống như hư không sinh đại thọ
Cây to cành lá phân bốn phía
Tỏa khắp tám hướng trên và dưới
Đất đai bằng phẳng ngũ cốc nhiều.
Thân người phàm phu trong sinh tử
Bỗng hiểu pháp sâu: tuệ hiện khắp
Độ mười phương cõi thoát ba đường
Với tâm bình đẳng mưa cam lồ.*

